TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 73/2020/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 14 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1381/2019/TLST/HNST ngày 24 tháng 12 năm 2019, giữa nguyên đơn: ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1976 với bị đơn bà Đỗ Thị Kim D, sinh năm: 1974; Cùng địa chỉ: A Gò Dưa, phường B, quận C, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các điều 55, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84,107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Nguyễn Thanh T và bà Đỗ Thị Kim D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao 03 người con tên Nguyễn Xuân K, sinh ngày 10/5/2005; Nguyễn Ngọc Minh A, sinh ngày 05/3/2007 và Nguyễn Ngọc Thanh Th, sinh ngày 03/7/2015 cho bà D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Ông T cấp dưỡng nuôi mỗi người con 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung lần lượt đủ tròn 18 tuổi. Việc thực hiện vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 02/2020.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án nếu bên bị thi hành án chưa thi hành, thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi, theo mức lãi suất chậm thi hành án quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền,

nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

2.2 Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.3 Về nợ chung: Không có.

2.4 Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng ông T tự nguyện chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0056435 ngày 24/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án Nhân dân TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức; (1)
- CC. THADS quận Thủ Đức; (1)
- Cơ quan đăng ký kết hôn; (1)
- Đương sự; (2)
- Lưu: Hồ sơ vụ án dân sự, VP. (3)

THẨM PHÁN

Đinh Khắc Hưng